

# CƠ CẤU XÃ HỘI VÀ SỨ MỆNH LỊCH SỬ CỦA NGƯỜI TRÍ THỨC VIỆT NAM HIỆN NAY

VŨ KHIÊU

## I

Đảng Cộng Sản Đông Dương ra đời là một sự kiện vô cùng quan trọng đối với nhân dân Việt Nam và giới trí thức Việt Nam.

Lấy chủ nghĩa Mác-Lênin làm ngọn cờ lý luận, Đảng đã phân tích xã hội Việt Nam, và từ đó vạch ra một đường lối cách mạng đúng đắn với những chiến lược và sách lược tài tình, để đưa cách mạng Việt Nam đến thắng lợi.

Với Đảng Cộng sản Việt Nam, một đội ngũ trí thức mới đã xuất hiện ngày một nhiều, cùng với công nông gánh lấy trách nhiệm mà lịch sử giao phó.

Họ không những kế thừa được những giá trị tốt đẹp trong truyền thống của người trí thức Việt Nam, mà còn mang trong mình tất cả sức mạnh của thế giới quan Mác - Lênin và lập trường cách mạng của giai cấp vô sản. Họ không những có nhãn quan vô cùng sáng suốt khi tìm hiểu và giải quyết những vấn đề của đời sống xã hội, mà còn có những phẩm chất đạo đức đẹp đẽ, xứng đáng là những tấm gương để quần chúng noi theo. Trong đấu tranh cách mạng, Đảng đã làm cho nhiều cán bộ công nông trở thành trí thức, đồng thời tạo điều kiện cho trí thức yêu nước được “vô sản hóa” để gắn bó với công nông.

Trong thời kỳ đấu tranh bí mật và bất hợp pháp, Đảng ta đã thông qua đội ngũ trí thức cách mạng của mình tác động đến toàn bộ những người trí thức trong xã hội. Đảng đã đánh thức dậy ở họ nhiệt tình yêu nước và những truyền thống tốt đẹp từ lâu đời của người trí thức Việt Nam. Những người trí thức chân chính ở nước ta ngày càng ngả về phía cách mạng tin tưởng vào đường lối đúng đắn mà Đảng đã vạch ra.

Trong thời kỳ mặt trận Bình dân và trong những năm chuẩn bị đồng khởi nghĩa, Đảng đã quan tâm hướng dẫn tư tưởng và hoạt động của trí thức trên mặt trận văn hóa. Bằng sách báo công khai, Đảng đã chỉ cho các văn nghệ sĩ thấy rõ con đường phục vụ cách mạng, phục vụ nhân dân bằng sáng tạo nghệ thuật, Đảng đã phê phán khuynh hướng nghệ thuật vị nghệ thuật, kêu gọi văn nghệ sĩ dùng nghệ thuật làm vũ khí đấu tranh cách mạng. Đặc biệt là năm 1943, *Đề cương văn hóa* của Đảng đã vạch ra tính chất của nền văn hóa mới, nhấn mạnh nhiệm vụ trước mắt của người trí thức là phải “chống lại văn hóa phát xít, phong kiến thoái bộ và nô dịch, văn hóa ngu dân và phỉnh dân”. Bản *Đề cương* đã giúp người trí thức nhìn rõ luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác và chống phá cách mạng của bọn torótxkit, đồng thời tránh khỏi tâm trạng

bi quan, chán chường, trụy lạc của sách báo hợp pháp lúc bấy giờ. Được sự lãnh đạo sát sao và đứng đầu như vậy của Đảng, những người trí thức Việt Nam chân chính lúc đó đã có những đóng góp xứng đáng vào thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945.

## II

Sau Cách mạng Tháng Tám, đội ngũ trí thức yêu nước lại vô cùng phấn khởi đem hết trí tuệ và tài năng phục vụ cho việc xây dựng một nước Việt Nam mới, một chế độ xã hội mới trong độc lập tự do.

Với sự ủng hộ của đế quốc Anh và bè lũ Quốc dân đảng Trung Quốc, thực dân Pháp lại xâm lược nước ta một lần nữa. Để bảo vệ Tổ quốc, Đảng đã phát động và lãnh đạo cuộc kháng chiến vĩ đại của cả dân tộc. Lúc này người trí thức nghe theo tiếng gọi của Đảng đã tích cực tham gia kháng chiến, xiết chặt hàng ngũ xung quanh Đảng và Nhà nước. Họ đã tạo nên một nền văn hóa kháng chiến lành mạnh và đầy sức sống. Ở vùng tự do, trường phổ thông và trường đại học vẫn tiếp tục mở cửa. Sách báo tiến bộ và cách mạng vẫn ra đều đặn. Những đoàn văn công của nghệ sĩ chuyên nghiệp và của cả quần chúng đông đảo được phát triển ở khắp nơi... Ngành y tế không những phục vụ tốt cho quân đội mà cũng tham gia tốt vào việc trị bệnh và phòng bệnh của nhân dân. Đặc biệt, trong rừng sâu, các nhà trí thức có trình độ khoa học - kỹ thuật đã mài miết tính toán và thí nghiệm, lo chế vũ khí và thuốc men cung cấp cho bộ đội đánh giặc.

Tất cả những hoạt động văn hóa, khoa học và nghệ thuật trên đây của người trí thức Việt Nam đều thấm nhuần đường lối cách mạng của Đảng và được tiến hành dưới ánh sáng của chủ nghĩa Mác-Lênin. Chính vì thế mà hoạt động của người trí thức Việt Nam đã góp phần to lớn trong sự nghiệp kháng chiến thần thánh của nhân dân ta.

Kháng chiến chống Pháp thắng lợi đã làm cho một nửa đất nước được hoàn toàn giải phóng và bước vào thời kỳ xây dựng chủ nghĩa xã hội. Dưới ngọn cờ của Đảng, một đội ngũ trí thức xã hội chủ nghĩa đã hình thành. Nhiều trí thức đã được Đảng rèn luyện trong đấu tranh cách mạng dân tộc dân chủ. Một bộ phận đông đảo khác là những trí thức được đào tạo từ nhà trường xã hội chủ nghĩa. Các tầng lớp trí thức này không những được thấm nhuần chủ nghĩa yêu nước và chủ nghĩa xã hội, được vũ trang bằng chủ nghĩa Mác - Lênin, mà còn được nâng cao trình độ bằng cách thường xuyên tiếp xúc với nền khoa học - kỹ thuật hiện đại của thế giới. Chính vì vậy mà họ có khả năng tiếp cận với chân lý, nhận thức được quy luật của cách mạng, từ đó tin tưởng vững chắc ở tương lai và hăng hái hoàn thành mọi nhiệm vụ. Đó là chỗ ưu việt của người trí thức xã hội chủ nghĩa so với các thế hệ trí thức ở nước ta ngày xưa. Họ không còn chịu sự hạn chế của lập trường giai cấp, của trình độ nhận thức như các sĩ phu yêu nước trước đây. Họ hoàn toàn tự do vì họ nhận thức được xu thế tất yếu của đời sống xã hội. Họ hoạt động và sáng tạo với tư cách là chủ nhân của xã hội. Đó là niềm vinh dự lớn lao của người trí thức xã hội chủ nghĩa ở nước ta dưới ngọn cờ quang vinh của Đảng.

Trong khi những người trí thức ở miền Bắc tham gia xây dựng chủ nghĩa xã hội thì ở miền Nam của Tổ quốc, những người trí thức còn phải sống dưới ách thống trị của Mỹ - ngụy. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhiều trí thức yêu nước đã cùng các tầng lớp nhân dân kiên trì cuộc cách mạng dân tộc và dân chủ trong mấy chục năm trời. Cuối cùng, chiến thắng mùa xuân năm 1975 đã dập tan chế độ thực dân mới của đế

quốc Mỹ làm cho miền Nam nước ta được giải phóng, đất nước ta được thống nhất, và nhân dân cả nước cùng đi vào xây dựng chủ nghĩa xã hội. Đội ngũ trí thức nước ta càng lớn mạnh thêm, đáp ứng với những đòi hỏi mới của đất nước. Một số khá lớn trí thức được đào tạo dưới chế độ cũ nhưng giàu tinh thần dân tộc và gắn bó với nhân dân đã ở lại góp phần xây dựng Tổ quốc và gia nhập vào đội ngũ hùng hậu của trí thức xã hội chủ nghĩa.

Người trí thức mới có những thuận lợi hết sức căn bản. Sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng, ánh sáng soi đường của chủ nghĩa Mác - Lênin, điều kiện mới của đất nước độc lập, thống nhất và chủ nghĩa xã hội đã làm thay đổi điều kiện làm việc và vị trí chiến đấu của người trí thức. Lần đầu tiên trong lịch sử, giới trí thức cùng với công nhân, nông dân phát huy quyền làm chủ tập thể của mình đối với đất nước. Trí tuệ và tài năng của họ đang tạo ra những thành tích cực kỳ lớn lao trên mọi lĩnh vực.

### III

Bên cạnh những thuận lợi nói trên, còn có những khó khăn rất lớn đang thử thách người trí thức.

Sản xuất còn phát triển quá chậm trong khi số dân thì cứ tăng quá nhanh. Thu nhập quốc dân chưa bảo đảm được tiêu dùng của xã hội. Đời sống của công nhân, viên chức và đời sống nông dân còn rất nhiều khó khăn. Trong các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, trong nếp sống công cộng và an ninh xã hội còn nhiều hiện tượng tiêu cực.

Tất cả những khó khăn nói trên đã ảnh hưởng lớn đến sinh hoạt vật chất và tinh thần, trước hết là những nhu cầu cơ bản như ăn, mặc, ở của nhân dân, trong đó có người trí thức. Đối với người trí thức thì ảnh hưởng đó có thể tăng lên và phải chịu đựng đôi lúc còn vất vả hơn nữa. Đó là vì người trí thức không trực tiếp sản xuất, nhưng lại có nhu cầu cao hơn những người sản xuất. Đứng trước những thử thách ấy, có những trí thức đã dao động hoặc chùn bước. Họ không nhận thức được rằng nguồn gốc xa xưa của những khó khăn về kinh tế và đời sống là do tình trạng nền kinh tế nước ta còn phổ biến là sản xuất nhỏ, lại bị chiến tranh tàn phá nặng nề, bị thiên tai lớn gây ra dồn dập. Chúng ta phải tiến hành chiến tranh giữ nước liên tục. Kẻ địch lại đang phá hoại chúng ta về mọi mặt. Khó khăn còn tăng thêm do khuyết điểm, sai lầm khó tránh khỏi khi chúng ta bước vào xây dựng chủ nghĩa xã hội mà chưa có kinh nghiệm quản lý kinh tế, quản lý xã hội. Không nhận thức được thực chất và nguyên nhân của những khó khăn và con đường khắc phục những khó khăn ấy, một số trí thức đã không cùng toàn dân đồng cam cộng khổ vượt qua thử thách. Có người đã bỏ nước ra đi, xa rời dần những truyền thống tốt đẹp của dân tộc và của người trí thức Việt Nam.

Đội ngũ đông đảo người trí thức không hành động như thế. Họ gìn giữ phẩm giá và khí tiết trong bất kỳ tình huống nào. Họ biết khó khăn tuy chồng chất trên con đường đi tới chỉ là tạm thời. Họ tin vào sự lãnh đạo của Đảng, tin vào chủ nghĩa Mác- Lênin, tin vào sự tất thắng của chủ nghĩa xã hội.

Cũng như toàn thể nhân dân, người trí thức Việt Nam đang đứng trước những thử thách to lớn. Trên lập trường của chủ nghĩa xã hội, họ nhận rõ trách nhiệm lịch sử của họ. Họ biết rằng họ đứng vào một vị trí chưa từng có ở những người trí thức trong chế độ cũ. Trước đây, dù người trí thức được ưu đãi thế nào chăng nữa của người chủ

nô, chủ phong kiến, chủ tư bản, thì nói như Lênin, “họ chỉ là công cụ vô ý thức của giai cấp thống trị”.

Ngày nay thì khác. Họ cùng với công nhân và nông dân làm chủ đất nước. Họ không thể đổ lỗi cho ai mà chỉ thấy trách nhiệm của bản thân mình, khi nền kinh tế của đất nước còn trì trệ, khi mức sống của nhân dân còn quá thấp, khi gia đình họ và bản thân họ còn thiếu thốn.

Chưa lúc nào bằng lúc này, lịch sử đòi hỏi sự suy tư và sáng tạo của người trí thức. Nếu như trước đây, những anh hùng và trí thức của dân tộc đã cùng Trần Hưng Đạo, Lê Lợi “nằm gai nếm mật”<sup>(1)</sup>, “nước mắt đầm đìa, lòng đau như cắt”<sup>(2)</sup>, nếu như Nguyễn Trãi về ẩn ở Côn Sơn mà tấm lòng lo nước yên dân vẫn đêm ngày như nước triều cuộn cuộn<sup>(3)</sup>, nếu như Cao Bá Quát suốt đêm không ngủ then mình là trí thức mà không giúp gì được cho nhân dân<sup>(4)</sup>, thì người trí thức ngày nay với truyền thống của dân tộc và sứ mệnh của thời đại càng bản khoăn, day dứt hơn nữa.

#### IV

Xưa nay đã có nhiều định nghĩa về trí thức. Trong những thập kỷ gần đây, người ta lại tiếp tục định nghĩa về trí thức.

Vậy trí thức là ai? Là những người đã tốt nghiệp đại học, là những viên chức của Nhà nước, là những người lao động bằng trí óc, là những người hoạt động trong các ngành khoa học, nghệ thuật, giáo dục? Mỗi nước có thể sắp xếp vào trí thức những thành phần khác nhau tùy theo tiêu chuẩn được định ra ở mỗi nước. Tôi đồng tình với một định nghĩa tuy khe khắt một chút nhưng có mặt hợp lý. Định nghĩa ấy không cho rằng tất cả những người lao động bằng trí óc đều là trí thức. Người trí thức khác người khác ở chỗ: người trí thức phải dùng đầu óc mình để suy nghĩ về những vấn đề đang được đặt ra cho nhân loại, cho Tổ quốc, cho số phận của mỗi con người. Nói chung là người trí thức phải suy nghĩ về ý nghĩa của cuộc sống và đấu tranh cho một tương lai tốt đẹp của cả xã hội. Theo định nghĩa này, chưa thể gọi là trí thức những người chỉ bản khoăn trước những sự được, mất nhỏ nhặt của cá nhân, những ước muốn vụn vặt trong cuộc sống và dễ dàng “ăn no ngủ kỹ” khi những cái tầm thường được thỏa mãn.

Một loạt vấn đề lớn lao đang được đặt ra trước những người trí thức và đang ngày đêm thôi thúc họ suy tư, tìm tòi và sáng tạo.

Làm thế nào đem lại phần vinh cho Tổ quốc và hạnh phúc của nhân dân, khi lịch sử đặt vào tay chúng ta toàn bộ tài sản của đất nước. Lịch sử đòi hỏi phải biến đổi toàn bộ tài nguyên, đất đai và lao động này thành tư liệu dồi dào cho tiêu dùng và phát triển của nhân dân ta. Đất đai và lao động không thể tự bản thân chúng tạo ra của cải. Chúng chỉ phát huy tác dụng khi con người sử dụng chúng với những thành tựu của khoa học - kỹ thuật hiện đại, với đầu óc sáng tạo trong tổ chức và quản lý.

<sup>1</sup> Bình Ngô đại cáo.

<sup>2</sup> Hịch tướng sĩ.

<sup>3</sup> Bút một tấm lòng ưu ái cũ,  
Đêm ngày cuộn cuộn nước triều đông.

<sup>4</sup> Thái bình vô nhất lược,  
Lộc lộc sĩ vi nho

Trách nhiệm của giới trí thức là; trên cơ sở điều tra cơ bản, đánh giá được đúng đắn nhất tiềm năng thực sự của *đất đai* và *lao động*. Đánh giá quá cao và quá thấp tài nguyên này sẽ dẫn đến những kế hoạch ảo tưởng hoặc thiên cận.

Đảng và Nhà nước trông đợi tinh thần làm việc khoa học và nghiêm túc của giới trí thức để đặt trước Đảng những dữ kiện chính xác, góp phần xây dựng một chiến lược trước mắt và lâu dài trên toàn bộ sự nghiệp phát triển kinh tế và xã hội. Chiến lược kinh tế và xã hội của Đảng là sự kết tinh của những kiến thức rộng lớn về bài học của lịch sử, về tiềm năng của thời đại, về triển vọng của thế giới và dân tộc.

Chiến lược kinh tế và xã hội của Đảng phải được cụ thể hóa bằng những phương hướng và chủ trương nhằm xây dựng những *cơ cấu kinh tế* và *cơ cấu xã hội* thích hợp. Trên cơ sở nắm vững chuyên chính vô sản và phát huy quyền làm chủ tập thể của nhân dân, Đảng đề ra nhiệm vụ đồng thời đẩy mạnh ba cuộc cách mạng. Đó là sự nghiệp của toàn dân, trong đó người trí thức giữ vai trò cực kỳ trọng yếu. Người trí thức cùng với toàn thể nhân dân chiến đấu, nhưng người trí thức lại khác với các thành phần khác ở chỗ người trí thức phải có những *nhận thức sâu sắc hơn* về diễn biến của tình hình, về triển vọng của ngày mai.

Nếu *cách mạng khoa học - kỹ thuật* là then chốt thì then chốt đó đang được đặt lên vai của những người trí thức. Trên cơ sở tìm hiểu sâu sắc tình hình của đất nước và trên cơ sở tiếp thu những thành tựu mới nhất của nhân loại, họ suy nghĩ sáng tạo và đưa vào ứng dụng những tiến bộ khoa học - kỹ thuật có giá trị nhất, rút ra từ bộ óc sáng suốt và trái tim đầy nhiệt tình của họ.

Người trí thức cũng là những người phải đi đầu trong *cách mạng tư tưởng và văn hóa*. Họ phải suy nghĩ và đề ra được những yêu cầu của sự nghiệp cách mạng về nền *văn hóa mới* và *con người mới*. Họ biết rằng chúng ta xây dựng nền văn hóa xã hội chủ nghĩa không phải trên một miếng đất trống không, mà trên cơ sở một di sản phong phú của cha ông và tinh hoa được gạn lọc của nhân loại. Công việc lớn lao này sẽ không đem lại bao nhiêu hiệu quả nếu như giới trí thức không đặt vào đó chính tâm huyết của mình.

*Cách mạng về quan hệ sản xuất* đang cần được mở rộng và củng cố. Đây là một vấn đề quan trọng có tác dụng thúc đẩy hoặc kìm hãm toàn bộ sự phát triển của đất nước. Chỉ có đi sâu điều tra cụ thể những diễn biến phức tạp trong các xí nghiệp cũng như trong các hợp tác xã, chúng ta mới thấy được tính chất toàn diện và hoàn chỉnh của chủ nghĩa xã hội. Mặt sở hữu công cộng về tư liệu sản xuất chưa đủ để thúc đẩy sự phát triển của lực lượng sản xuất, nếu như chúng ta không kịp thời uốn nắn những thiếu sót về *quản lý* và những sai lầm về *phân phối*. Phát triển và củng cố quan hệ sản xuất mới phải trở thành đối tượng hàng đầu của giới trí thức, nhất là trong xã hội học, triết học và kinh tế học.

Những vấn đề nêu lên một cách sơ lược trên đây đang đặt ra với toàn bộ giới trí thức Việt Nam trong tất cả các ngành khoa học khác nhau: khoa học xã hội, khoa học tự nhiên và khoa học kỹ thuật. Thời đại chúng ta là thời đại gắn bó chặt chẽ giữa các ngành khoa học ấy. Không thể giải quyết được bất cứ một việc gì trên phương diện vĩ mô và cả trên phương diện vi mô, nếu như không có sự *tiến hành đồng bộ* cả ba loại khoa học ấy, nếu như không có sự hợp tác xã hội chủ nghĩa anh em trong nội bộ đội ngũ trí thức.

Trước những nhiệm vụ quang vinh trên đây, người trí thức Việt Nam chân chính tìm thấy vai trò của trí thức, tìm thấy ý nghĩa của cuộc sống và hạnh phúc cho chân chính của chính mình.

Chúng ta biết chắc chắn rằng đội ngũ trí thức đang phải khắc phục rất nhiều khó khăn trong cả lao động và sinh hoạt, nhưng điều mong mỏi cao nhất, nguyện vọng thiêng liêng nhất của họ là *được đóng góp gì cho đất nước hôm nay*.

## V

Khi người trí thức đặt hết tài năng và trí tuệ của mình vào vận mệnh và tiền đồ của Tổ quốc thì họ sẵn sàng chịu đựng mọi khó khăn, sẵn sàng quên đi những thiếu thốn về vật chất và tinh thần trong cuộc sống.

Tuy nhiên, Đảng và Nhà nước và chính bản thân giới trí thức phải nghiên cứu những chính sách xã hội hợp lý để ngay trong hoàn cảnh khó khăn này, cải thiện được điều kiện sinh hoạt và lao động của họ.

Những cuộc điều tra xã hội học gần đây cho biết giữa các thành phần trí thức có những điểm khác nhau và sự chênh lệch nhất định về môi trường hoạt động, về phương diện nghiên cứu, về đời sống vật chất, về nhu cầu văn hóa.

Về mặt lao động, còn rất nhiều trí thức chưa được phân công theo đúng ngành nghề. Có nhiều trí thức không có đủ những phương tiện tối thiểu về tài liệu, về sách báo, về phương tiện thí nghiệm và thông tin.

Có những trí thức đã gặp những khó khăn rất lớn về vấn đề nhà ở. Có những phó tiến sĩ mà cả sinh hoạt riêng tư chỉ thu gọi trên một cái bàn làm việc.

Người trí thức cần phải nghiên cứu tại nhà, nhưng ngay trong nhà, họ cũng thiếu thốn cả tủ sách và bàn làm việc.

Hệ thống dịch vụ của thành phố còn quá kém. Người trí thức đã mất quá nhiều thì giờ để lo lắng về bữa ăn, về sinh hoạt gia đình, về chăm nom con cái. Rất nhiều việc có thể làm được nhưng chưa được làm đã tước đi của người trí thức rất nhiều công sức và thì giờ đáng lẽ có thể dành cho những công việc quý giá hơn của họ là nghiên cứu và sáng tạo.

Ban Khoa giáo Trung ương đã giao cho Viện Xã hội học tổ chức một cuộc điều tra quy mô về giới trí thức trong ngành khoa giáo. Ban Khoa giáo có trách nhiệm đối với các loại trí thức trong nhiều ngành: Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước, Ủy ban Khoa học xã hội Việt Nam, Viện Khoa học Việt Nam, bộ Y tế, Bộ Đại học và Trung học chuyên nghiệp, Bộ Giáo dục, Tổng cục Dạy nghề, Tổng cục Thể dục thể thao, Ủy ban Bảo vệ bà mẹ và trẻ em... Có thể nói, hơn 50% giới trí thức Việt Nam đang nằm trong khối khoa giáo. Việc nắm vững cơ cấu xã hội, đặc điểm lao động và sinh hoạt, tâm tư và nguyện vọng ở khối này sẽ giúp cho Ban Khoa giáo nắm được tình hình chung của giới trí thức hiện nay.

Trên cơ sở đó, Ban Khoa giáo Trung ương sẽ cùng với chính giới trí thức đề ra với Đảng và Nhà nước những chính sách xã hội hợp lý nhằm cải thiện điều kiện lao động và sinh hoạt của họ, đồng thời tạo cho họ những thuận lợi nhất trong việc hoàn thành sứ mệnh quang vinh mà lịch sử đang trao cho giới trí thức Việt Nam hiện nay.